

Số: /KHTS-PT DTNTĐ

Tuy Đức, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh cấp Trung học Cơ sở (THCS), Trung học Phổ thông (THPT) và tuyển sinh bổ sung năm học 2026 - 2027

Thực hiện Công văn số 1687/SGDDĐT-QLCL ngày 15/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

#### I. CĂN CỨ THỰC HIỆN

Căn cứ Thông tư 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2026 - 2030 (Quyết định 184).

Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 (Quyết định 60).

Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Quyết định 1074).

Công văn số 1687/SGDDĐT-QLCL ngày 15/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2026 – 2027.

Công văn số 1769/SGDDĐT-QLCL ngày 17/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sử dụng hệ thống quản lý tuyển sinh 10 năm học 2026 -2027.

Công văn số 957/UBND-VHXH ngày 14/5/2026 của Ủy ban Nhân dân xã Tuy Đức về việc phối hợp triển khai công tác tuyển sinh lớp 6 trường PT DTNT THCS và THPT Tuy Đức, năm học 2026 – 2027.

## II. TUYỂN SINH VÀ LỚP 10

### 1. Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh

- Tổng chỉ được giao: **35 học sinh**

- Địa bàn tuyển sinh: Các xã Quảng Tân; Quảng Trục; Tuy Đức.

*(Theo Phụ lục IV, Quyết định 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026)*

### 2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

#### a) Đối tượng

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại xã, phường khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định 60 và Quyết định 184 hoặc xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định 60 và Quyết định 184.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định 60 và Quyết định 184.

Lưu ý: Chỉ tiêu không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới năm học 2026 - 2027.

**b) Điều kiện dự tuyển:** Học sinh thuộc đối tượng tại điểm a Mục này đã tốt nghiệp trung học cơ sở, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT.

### 3. Phương thức tuyển sinh, điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

**a) Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển

**b) Điểm xét tuyển:** Theo điểm h, khoản 1, mục III của Công văn số 1687/SGDDĐT-QLCL ngày 15/4/2026 cụ thể là:

- Được tính trên cơ sở kết quả xếp loại rèn luyện, học tập của từng năm học, quy đổi thành điểm như sau:

STT	Kết quả xếp loại rèn luyện	Kết quả xếp loại học tập	Điểm quy đổi
-----	----------------------------	--------------------------	--------------

STT	Kết quả xếp loại rèn luyện	Kết quả xếp loại học tập	Điểm quy đổi
1	Tốt	Tốt	10 điểm
2	Tốt	Khá	9 điểm
	Khá	Tốt	
3	Khá	Khá	8 điểm
4	Tốt	Đạt	7 điểm
	Đạt	Tốt	
5	Khá	Đạt	6 điểm
	Đạt	Khá	
6	Đạt	Đạt	5 điểm

- Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển = Tổng điểm quy đổi các năm THCS + Điểm ưu tiên/điểm khuyến khích (nếu có)

**c) Nguyên tắc xét tuyển:**

- Xét tuyển theo thứ tự các nhóm đối tượng như sau:

+ Thứ nhất: Học sinh thuộc diện tuyển thẳng.

+ Thứ hai: Các trường hợp còn lại.

- Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ chỉ tiêu được phân bổ, thứ tự các nhóm đối tượng tuyển và căn cứ điểm xét tuyển, thực hiện xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì thực hiện xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Điểm trung bình các môn được tính bằng điểm số của cả năm học lớp 9 cao hơn;

+ Tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của môn Toán và môn Ngữ văn cao hơn.

- Học sinh đã trúng tuyển vào trường phổ thông dân tộc nội trú thì không được xét tuyển sinh vào các trường THPT khác.

**4. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên/khuyến khích**

**a) Tuyển thẳng:**

Học sinh thuộc đối tượng và điều kiện dự tuyển quy định tại khoản 2 Mục II và thuộc một trong các đối tượng sau:

- Dân tộc thiểu số rất ít người (quy định theo Nghị định số 57/2017/NĐ CP

ngày 09/5/2017);

- Đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

**b) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên**

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

- Nhóm đối tượng 1:

+ Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Nhóm đối tượng 2:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”

- Nhóm đối tượng 3:

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

+ Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

\* Lưu ý khi xét diện ưu tiên:

- Học sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

- Giấy chứng nhận hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích, tuyển thẳng của học sinh phải nộp trước ngày hết hạn nhận hồ sơ mới được chấp nhận làm căn cứ để xét diện ưu tiên.

### **c) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích**

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi có tổ chức ở cấp quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười). Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm. Minh chứng được đính kèm theo hồ sơ nộp xét tuyển trên hệ thống phần mềm tuyển sinh hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đạt giải.

### **5. Hồ sơ dự tuyển**

- Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2025 - 2026 tại tỉnh Lâm Đồng sử dụng Phiếu đăng ký tuyển sinh (ĐKTS) được xuất ra từ phần mềm Quản lý tốt nghiệp THCS (gọi tắt là phần mềm tuyển sinh - PMTS) và có xác nhận của trường THCS (theo mẫu).

- Những trường hợp khác (*thí sinh tự do*), nếu đảm bảo đối tượng, điều kiện dự tuyển thì thành phần hồ sơ dự tuyển gồm:

+ Phiếu ĐKTS (theo mẫu, mỗi thí sinh tự do chỉ được cấp 01 Phiếu ĐKTS do trường THPT nơi học sinh đăng ký tuyển sinh cấp).

+ Giấy khai sinh: Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực.

+ Bản photo của một (01) trong các giấy tờ sau: Căn cước công dân (CCCD)/giấy hẹn trả thẻ CCCD/giấy thông báo số định danh cá nhân/giấy xác nhận thông tin về cư trú do cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp.

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên/khuyến khích, tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

+ Học bạ cấp THCS hoặc bảng điểm các năm học cấp THCS có xác nhận của nhà trường (được phép sử dụng học bạ số).

+ Giấy chứng nhận của địa phương xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật đối với thí sinh tự do là người học đã tốt nghiệp THCS các năm trước (còn trong độ tuổi tuyển sinh theo quy định).

+ Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với trường hợp học sinh là người khuyết tật.

## 6. Địa điểm, thời gian nộp hồ sơ dự tuyển

a) Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2025 - 2026 tại tỉnh Lâm Đồng thực hiện ĐKTS **trực tuyến** theo lịch quy định tại *Phụ lục III Công văn số 1687/SGDDĐT-QLCL ngày 15/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo*, cụ thể là:

TT	Tổ chức cho học sinh đăng ký trực tuyến	Thời gian
1	Các trường có cấp THCS trên địa bàn tỉnh Đăk Nông cũ (trước sáp nhập) cho học sinh đăng ký theo đường link: <a href="https://quanlytuyensinh.lamdongtructuyen.vn">https://quanlytuyensinh.lamdongtructuyen.vn</a>	Ngày 26/5/2026
2	Phần mềm tuyển sinh (PMTS) khóa chức năng dữ liệu đăng ký tuyển sinh (ĐKTS)	17h00, ngày 29/5/2026
3	Học sinh nộp phiếu ĐKTS có đủ chữ ký của học sinh, cha mẹ học sinh cho trường THCS ( <i>Trường hợp không nộp đúng hạn phiếu ĐKTS xem như không đăng ký tuyển sinh</i> )	Hoàn thành trước 10h00, ngày 30/5/2026
4	Trường THCS nhân chuyển dữ liệu ĐKTS về trường THPT (công lập), trường THPT chuyên, trường Phổ thông Dân tộc nội trú	Trước 11h00, ngày 30/5/2026
5	PMTS khóa chức năng chuyển dữ liệu đối với việc ĐKTS	11h15 ngày 30/5/2026
6	Trường THCS hoàn trả hồ sơ dự tuyển và phiếu ĐKTS cho học sinh	Từ 1/6/2026 đến 5/6/2026

b) Thí sinh tự do nộp hồ sơ dự tuyển **trực tiếp** tại trường phổ thông dân tộc nội trú (theo đúng địa bàn tuyển sinh) và hoàn thành trước 17 giờ 00 phút, ngày 28/5/2026. Trường nhập dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm hoàn thành trước 17h00, ngày 29/5/2026.

## III. TUYỂN BỔ SUNG VÀO CÁC LỚP 11, 12

### 1. Chỉ tiêu tuyển bổ sung

- Căn cứ tình hình số lượng học sinh đang học tại trường, số lượng học sinh chuyển trường, học sinh xin nghỉ học đi học nghề... năm học 2026-2027 nhà trường tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu được giao.

- Chỉ tiêu tuyển bổ sung năm học 2026-2027 là: **05 học sinh** (trong đó khối lớp

11: 04 học sinh; Khối 12: 01 học sinh)

## **2. Đối tượng tuyển sinh**

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Mục II của kế hoạch này và đã hoàn thành chương trình lớp 10, 11 năm học 2025-2026 đủ điều kiện xét lên lớp.

## **3. Hồ sơ dự tuyển**

Như quy định đối với hồ sơ tuyển sinh vào lớp 10 (học bạ chỉ yêu cầu bản photo).

## **4. Phương thức tuyển sinh**

Xét tuyển dựa trên cơ sở kết quả học tập và rèn luyện của học sinh trong năm học 2025-2026 kết hợp với chế độ ưu tiên, khuyến khích theo quy định hiện hành.

## **IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6**

### **1. Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh**

- Tổng chỉ được giao: **35 học sinh**

- Địa bàn tuyển sinh: Các xã Quảng Tân; Quảng Trục; Tuy Đức.

*(Theo Phụ lục III, Quyết định 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026)*

### **2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển, tuyển thẳng**

#### **a) Đối tượng**

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại xã, phường khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 60/QĐ-TTg ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo và Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng hoặc xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 60/QĐ TTg ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo và Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 60/QĐ-TTg ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo và Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Trường Phổ thông DTNT được tuyển không quá 10% học sinh

là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới năm học 2026 - 2027.

### **b) Điều kiện dự tuyển**

Học sinh thuộc đối tượng tại điểm a Mục này đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2; có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

### **c) Tuyển thẳng**

Tuyển thẳng vào lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú các đối tượng sau đây:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (*Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ*).

- Học sinh thuộc đối tượng và điều kiện dự tuyển nêu trên đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

## **3. Phương thức tuyển sinh, đối tượng được cộng điểm ưu tiên**

**a) Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển

**b) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên**

Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 4 Mục II của Kế hoạch này.

## **4. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển**

**a) Điểm xét tuyển**

Là tổng điểm kiểm tra môn Toán và môn Tiếng Việt cuối năm học lớp 5 và điểm ưu tiên/khuyến khích (nếu có).

**b) Nguyên tắc xét tuyển**

Xét tuyển theo thứ tự các nhóm đối tượng như sau:

- Thứ nhất: Học sinh thuộc diện tuyển thẳng.
- Thứ hai: Các trường hợp còn lại, căn cứ điểm xét tuyển, thực hiện xét từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì thực hiện xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:
  - + Học sinh có điểm ưu tiên/khuyến khích cao hơn.
  - + Học sinh có điểm kiểm tra môn Tiếng Việt cuối năm học lớp 5 cao hơn.
  - + Học sinh có tổng điểm môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí cuối năm học lớp 5 cao hơn.

## **5. Hồ sơ, địa điểm và thời gian nộp hồ sơ dự tuyển**

**a) Hồ sơ dự tuyển**

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về nơi thường trú (giấy xác nhận thông tin về nơi thường trú).
- Bảng điểm năm học lớp 5 có xác nhận của nhà trường/Giấy xác nhận hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2.
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

### **b) Hình thức nộp hồ sơ**

Nộp trực tiếp tại Trường PT DTNT THCS và THPT Tuy Đức.

### **c) Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển:**

Từ ngày 01/6/2026 đến ngày 5/6/2026.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Lãnh đạo nhà trường**

Xây dựng và triển khai Kế hoạch đến CB-GV-NV và học sinh trong toàn trường; phối hợp tham mưu UBND cấp xã trong việc tuyển sinh lớp 6 đảm bảo đúng quy định.

Phối hợp với các cơ quan/đơn vị truyền thông trong địa bàn tuyển sinh, thông tin đến học sinh, cha mẹ học sinh đến kế hoạch tuyển sinh của Nhà trường.

Thông báo đến các trường Tiểu học, THCS thuộc địa bàn tuyển sinh để phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh biết tra cứu thông tin phục vụ công tác tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng tuyển sinh. Chỉ đạo Hội đồng tuyển sinh thực hiện tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của các cấp.

Phát hành Phiếu ĐKTS lớp 10 được xuất ra từ PMTS và có xác nhận của Nhà trường. Phiếu ĐKTS Lớp 6 (Theo mẫu).

Công khai kế hoạch tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024.

### **2. Đối với Hội đồng tuyển sinh trường**

- Triển khai cho các thành viên trong Hội đồng học tập nội dung tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, xã liên quan đến công tác tuyển sinh.
- Thông báo, hướng dẫn những quy định cụ thể đến học sinh đăng ký dự tuyển.

- Tiếp nhận, nhập liệu hồ sơ dự tuyển của thí sinh tự do vào PMTS. Việc giao nhận hồ sơ phải được ghi nhận cụ thể vào sổ, tránh thất lạc hồ sơ của học sinh.

- Tiếp nhận dữ liệu học sinh dự tuyển từ các trường gửi về và tổ chức xét tuyển theo đúng quy định.

- Kiểm tra, đối chiếu sự chính xác và tính hợp lệ của các giấy tờ trước khi nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh tự do. Nhập liệu thông tin ĐKTS của thí sinh tự do lên PMTS theo đúng thời hạn quy định.

- Phối hợp với Phòng Quản lý chất lượng, Sở GDĐT xây dựng phương án xét tuyển.

- Hoàn thành công tác tuyển sinh đúng thời gian quy định tại Phụ lục III (CV1687/SGDDĐT-QLCL ngày 15/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2026 – 2027) để các trường THPT không chuyên tổ chức xét tuyển. Trình kết quả tuyển sinh lên hệ thống quản lý văn bản điện tử theo quy định tại Phụ lục III để Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh. Sau khi có kết quả tuyển sinh được Sở GDĐT phê duyệt, in Giấy trúng tuyển vào lớp 10 đưa vào hồ sơ của học sinh để lưu trữ.

- Trên cơ sở danh sách học sinh trúng tuyển đã được Sở GDĐT phê duyệt, Hội đồng tuyển sinh thông báo công khai danh sách học sinh trúng tuyển theo đúng quy định.

- Tiếp nhận, tổ chức kiểm dò, đối chiếu sự chính xác và tính hợp lệ của hồ sơ học sinh trúng tuyển đến làm thủ tục nhập học với dữ liệu của PMTS. Nếu phát hiện sai lệch, Hội đồng tuyển sinh phải báo cáo Sở GDĐT để xử lý.

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BGDĐT ngày 12/5/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

### **3. Đối với học sinh đăng kí dự tuyển**

- Đối với đăng kí tuyển sinh 10:

+ Bảo mật thông tin tài khoản, mật khẩu được cấp để đăng nhập.

+ Sử dụng PMTS khi ĐKTS vào trường phổ thông dân tộc nội trú và xem kết quả dự tuyển. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu, học sinh nên thay đổi mật khẩu. Trong trường hợp quên tài khoản và mật khẩu, học sinh liên hệ với trường để cấp lại.

+ Phản hồi các sai sót nếu có trên PMTS về trường và cung cấp các giấy tờ chứng minh thông tin ĐKTS để nhà trường làm căn cứ điều chỉnh dữ liệu PMTS.

+ Trường hợp không tham gia ĐKTS, học sinh và cha mẹ học sinh phải ký cam

kết nộp cho nhà trường.

+ Trước 10 giờ 00 ngày 30/5/2026, học sinh phải nộp lại phiếu ĐKTS cho trường. Trường hợp không nộp đúng hạn Phiếu ĐKTS xem như không đăng ký tuyển sinh.

*Lưu ý:*

+ PMTS tự động khoá chức năng chỉnh sửa sau khi học sinh chọn “Đăng ký”.

+ Thông tin học sinh đăng ký trong Phiếu ĐKDT không được thay đổi sau khi hết thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển.

+ Phiếu ĐKTS hợp lệ phải: có đủ chữ ký của học sinh, cha mẹ học sinh, Hiệu trưởng (nơi tiếp nhận phiếu ĐKTS) và dấu đỏ của trường; nguyện vọng ĐKTS vào trường phải đúng với địa bàn, phương thức đã quy định; nộp trước thời điểm hết hạn nộp Phiếu.

+ Trường hợp không trúng tuyển vào trường, học sinh tiếp tục đăng ký tuyển sinh trực tiếp tại các trường Phổ thông, trung tâm GDTX, các trung tâm GDNN-GDTX hoặc các trường ngoài công lập để tiếp tục xét tuyển sinh.

- Đối với tuyển sinh Lớp 6 và tuyển sinh bổ sung:

+ Học sinh nộp hồ sơ tuyển sinh đúng thời gian quy định.

+ Thông tin học sinh đăng ký trong Phiếu ĐKDT không được thay đổi sau khi hết thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển.

+ Phiếu ĐKTS hợp lệ phải: có đủ chữ ký của học sinh, cha mẹ học sinh, Hiệu trưởng (nơi tiếp nhận phiếu ĐKTS) và dấu đỏ của trường; nguyện vọng ĐKTS vào trường phải đúng với địa bàn, phương thức đã quy định; nộp trước thời điểm hết hạn nộp Phiếu.

+ Trường hợp không trúng tuyển vào trường, học sinh tiếp tục đăng ký tuyển sinh trực tiếp tại các trường Phổ thông khác theo địa bàn tuyển sinh hoặc các trường ngoài công lập để tiếp tục xét tuyển sinh.

## **VI. MỘT SỐ MỐC THỜI GIAN**

*1. Đăng kí tuyển sinh:*

- Lớp 6:

+ Phát hành và nộp hồ sơ tuyển sinh: Từ 01/6/2026 đến hết ngày 05/6/2026.

- Lớp 10 và tuyển sinh bổ sung:

+ Đăng kí trực tuyến: Ngày 26/5/2026 (Đăng kí trực tuyến tại trường có hướng dẫn của cán bộ tuyển sinh).

+ Đối với thí sinh tự do: Từ ngày 25/5/2026 đến 17h00 ngày 29/5/2026 (Nộp hồ

sơ trực tiếp tại trường).

*2. Xét tuyển:*

- Lớp 6: Từ ngày 20/7/2026 đến ngày 21/7/2026.
- Lớp 10 và tuyển sinh bổ sung: Từ ngày 23/7/2026 đến ngày 24/7/2026

*3. Công bố kết quả tuyển sinh: Ngày 31/7/2026*

*4. Thông báo nhập học: Ngày 20/8/2026*

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh tuyển sinh cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và tuyển sinh bổ sung năm học 2026-2027 của trường PTDTNT THCS và THPT Tuy Đức./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- UBND các xã thuộc địa bàn tuyển sinh (để phối hợp);
- Các trường TH, THCS (để p/hợp);
- Các PHT (để c/đạo);
- HĐTS (để t/hiện);
- Trang Website trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Đăng Hưng**